

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 112/2022/HNGĐ-ST

Ngày 30 - 6 - 2021

V/v Tranh chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Phần

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồ Cảnh

Ông Trần Mai Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Hòa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 100/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 về Tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 96/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Chu Thị V, sinh năm 1986. Địa chỉ: Xóm 4, xã V, huyện V, tỉnh Nghệ An. Đề nghị vắng mặt;

- *Bị đơn:* Anh Ngô Xuân L, sinh năm 1984. Nơi ĐKKHKT trước khi xuất cảnh: Xóm 4, xã H, huyện H, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn xin ly hôn đề ngày 03/3/2022, lời khai ngày 27/4/2022 chị Chu Thị V trình bày: Chị V và anh Ngô Xuân L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, đăng ký ngày 21/11/2008 tại Ủy ban nhân dân C, huyện C, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến tháng 5 năm 2019 anh L tiếp tục xuất cảnh đi nước ngoài, vợ chồng sống xa nhau, không quan tâm chia sẻ nên phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm và hai người cắt đứt liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn

tình thân. Nay xác định, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chị V yêu cầu Toà án giải quyết cho ly hôn anh Ngô Xuân L để giải phóng cho chị.

- Về con chung: Chị V và anh Ngô Xuân L có 02 con chung, cháu Ngô Chu Bảo M sinh ngày 24/8/2009 và cháu Ngô Xuân Phúc L sinh ngày 19/6/2017, hiện hai cháu đang do chị V chăm sóc, nuôi dưỡng. Nếu ly hôn, nguyện vọng của chị V tiếp tục nuôi các con, không yêu cầu anh L cấp dưỡng.

- Về tài sản chung; nợ chung: Chị V không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía anh Ngô Xuân L: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi Thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho anh Ngô Xuân L thông qua bà Dương Thị Vy là mẹ của anh L, nhưng hiện anh Ngô Xuân L vắng mặt và cũng không có ý kiến gì bằng văn bản gửi cho Tòa án.

Cháu Ngô Chu Bảo M trình bày: Cháu là con ông L, bà V, từ trước tới nay cháu ở với mẹ, nay bố mẹ ly hôn nhau, cháu có nguyện vọng tiếp tục ở với mẹ để ổn định học tập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ. Việc anh Ngô Xuân L vắng mặt, thuộc trường hợp dấu địa chỉ, không khai báo, do đó đề nghị Hội đồng xét xử, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chu Thị V; cho ly hôn giữa chị V và anh L; giao hai con chưa thành niên cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng; tài sản chung chưa giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Anh Ngô Xuân L hiện đang ở nước ngoài, trong quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án, theo bà Dương Thị Vy (Mẹ anh L) xác định thì, anh Ngô Xuân L hiện đang cư trú tại Hàn Quốc. Anh Ngô Xuân L đã biết chị V yêu cầu ly hôn, nuôi con chung chưa thành niên, thông qua bà Vy, anh L không đồng ý ly hôn và có nguyện vọng nuôi các con chung, nhưng anh L không có ý kiến, quan điểm bằng văn bản gửi cho Tòa án. Do đó, việc anh Ngô Xuân L vắng mặt thuộc

trường hợp cố tình giấu địa chỉ; từ chối khai báo. Đối với chị Chu Thị V đã có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án và có đơn đề nghị Tòa án giải quyết và xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 207, khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành giải quyết và xét xử vụ án theo thủ tục chung để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho đương sự.

Về nội dung: Tại phiên tòa, mặc dù vắng mặt, nhưng chị Chu Thị V vẫn giữ nguyên nội dung khởi kiện, yêu cầu ly hôn anh Ngô Xuân L và nuôi hai con chưa thành niên. Xét thấy, chị Chu Thị V và anh Ngô Xuân L kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau đến tháng 5 năm 2019 anh L tiếp tục xuất cảnh đi nước ngoài, vợ chồng sống xa nhau, không quan tâm chia sẻ nên phát sinh mâu thuẫn, Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do bất đồng quan điểm và hai người cắt đứt mọi liên lạc, không quan tâm gì đến nhau kể cả vật chất lẫn tinh thần. Nay chị Chu Thị V xác định, tình cảm vợ chồng không còn; mục đích hôn nhân không đạt được, nên căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình giải quyết cho họ ly hôn để giải phóng cho nhau.

Về nuôi con chung: Chị Chu Thị V và anh Ngô Xuân L có hai con chung, cháu Ngô Chu Bảo M sinh ngày 24/8/2009 và cháu Ngô Xuân Phúc L sinh ngày 19/6/2017, hiện hai cháu đang do chị V chăm sóc, nuôi dưỡng. Anh L đang ở nước ngoài chưa có điều kiện để trực tiếp chăm sóc con chung, nên cần giao cho chị V tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc con chung là phù hợp. Về cấp dưỡng, hiện chị V chưa yêu cầu và anh L cũng chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Hiện tại chị V chưa yêu cầu giải quyết và anh Ngô Xuân L cũng chưa có ý kiến gì nên Tòa án chưa có cơ sở để xem xét. Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị Chu Thị V phải chịu toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1, khoản 4 Điều 207; khoản 3 Điều 228; khoản 1, khoản 2 Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự và các Điều 53, 56 và Điều 81, 82, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Chu Thị V và anh Ngô Xuân L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao hai con chung cháu Ngô Chu Bảo M sinh ngày 24/8/2009 và cháu Ngô Xuân Phúc L sinh ngày 19/6/2017 cho chị Chu Thị V trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Chu Thị V chưa yêu cầu và anh Ngô Xuân L chưa có ý kiến nên Tòa án chưa xem xét. Anh Ngô Xuân L có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Chu Thị V phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An theo biên lai số 0011838 ngày 07/4/2022 (Anh Trần Văn Thắng nộp thay).

5. Về quyền kháng cáo:

5.1. Chị Chu Thị V có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc được tổng đạt hợp lệ bản sao bản án sơ thẩm.

5.2. Anh Ngô Xuân L đang cư trú ở nước ngoài vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày nhận được hoặc được niêm yết bản sao bản án sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã H, h. H, NA;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Phấn